

Số: /KH-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 85-KH/TU ngày 09/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Kết luận số 236-KL/TW ngày 15/01/2026 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Thực hiện Kế hoạch số 85-KH/TU ngày 09/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Kết luận số 236-KL/TW ngày 15/01/2026 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Văn bản số 2654-CV/ĐU ngày 13/4/2026 của Đảng ủy UBND tỉnh về thực hiện Kế hoạch số 85-KH/TU ngày 09/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kết luận số 236-KL/TW ngày 15/01/2026 của Ban Bí thư; Kế hoạch số 85-KH/TU ngày 09/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Kết luận số 236-KL/TW ngày 15/01/2026 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng vùng đồng bào dân tộc thiểu số; các văn bản của Trung ương, Tỉnh ủy về công tác dân vận trong tình hình mới; nâng cao nhận thức, thúc đẩy ý thức vươn lên của đồng bào, chấp hành thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, tự lực phấn đấu vươn lên phát triển toàn diện kinh tế, văn hóa, giáo dục vùng đồng bào dân tộc và miền núi của tỉnh, cải thiện đời sống của Nhân dân.

b) Huy động nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, hỗ

trợ đồng bào dân tộc thiểu số phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, ổn định đời sống, giảm nghèo bền vững, sớm thu hẹp khoảng cách so với bình quân chung của tỉnh; góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố vững chắc niềm tin của đồng bào dân tộc thiểu số đối với Đảng, Nhà nước.

2. Yêu cầu

a) Cụ thể hóa quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất từ tỉnh đến cơ sở gắn với việc phân công rõ người, rõ việc, rõ cơ quan thực hiện đối với công tác dân vận của Đảng vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi công vụ, đảm bảo cán bộ, đảng viên thực sự gần dân, sát dân, hiểu dân, có trách nhiệm với Nhân dân và kịp thời ngăn chặn các hành vi lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo gây mất ổn định, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

b) Rà soát, bổ sung, triển khai và tổ chức thực hiện tốt chính sách dân tộc phù hợp với địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

a) Công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số là nhiệm vụ chiến lược, lâu dài, thường xuyên của cả hệ thống chính trị, dưới sự lãnh đạo toàn diện của Đảng; phải được triển khai quyết liệt, thực chất, lấy hiệu quả thực tiễn làm thước đo. Lấy người dân làm trung tâm, chủ thể và động lực; phát huy quyền làm chủ, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, xóa bỏ tư tưởng trông chờ, ỷ lại.

b) Gắn công tác dân vận với phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững và nâng cao đời sống Nhân dân; đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học - công nghệ, mở rộng tiếp cận thông tin, dịch vụ công và thị trường. Bảo đảm phát triển nhanh nhưng bền vững, hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế, bảo vệ môi trường, giữ gìn bản sắc văn hóa và tiến bộ, công bằng xã hội.

c) Kết hợp chặt chẽ phát triển với củng cố quốc phòng, an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc ở vùng biên giới; tăng cường đối ngoại Nhân

dân. Chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh với các hoạt động lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, giữ vững ổn định chính trị và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

2. Mục tiêu

Phát triển toàn diện vùng đồng bào dân tộc thiểu số; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; thu hẹp dần khoảng cách phát triển giữa vùng đồng bào dân tộc thiểu số với mặt bằng chung của tỉnh; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc; củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội. Việc thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch gắn với triển khai nghị quyết của tỉnh và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo định hướng của Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác phổ biến, quán triệt Văn bản của Trung ương, Tỉnh ủy về công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Thủ trưởng các sở, ban, ngành, địa phương tăng cường công tác quán triệt, triển khai nghiêm túc, hiệu quả các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy về công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, trọng tâm là Kết luận số 43-KL/TW ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư Trung ương về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; Kết luận số 236-KL/TW ngày 15/01/2026 của Ban Bí thư, Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; các văn bản chỉ đạo có liên quan đến công tác dân vận của Đảng vùng đồng bào dân tộc thiểu số nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về vị trí, vai trò chiến lược của công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số; đề cao trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Gắn kết quả công tác dân vận với đánh giá, xếp loại hằng năm của tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương; xem đây là tiêu chí quan trọng trong đánh

giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ. Công tác dân vận phải gắn chặt với nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; chủ động nắm chắc tình hình địa bàn, kịp thời cung cấp thông tin chính thống; kiên quyết đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Khẳng định rõ “quyền tự quyết” của đồng bào là quyền làm chủ, quyền phát triển bình đẳng, giữ gìn bản sắc dân tộc và tự do tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định pháp luật; không phải quyền ly khai hay đối lập chính trị. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo gây mất ổn định, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Thực hiện công tác dân vận chính quyền ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, giảm nghèo bền vững, nâng cao thu nhập và đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Lấy kết quả cải thiện đời sống, giảm tỷ lệ hộ nghèo, thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các vùng làm tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác dân vận của chính quyền các cấp; ưu tiên nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng thiết yếu (giao thông, điện, nước sinh hoạt, trường học, cơ sở y tế, hạ tầng số,...), hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế, nhân rộng mô hình hiệu quả, thúc đẩy liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị. Tập trung thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách, chương trình, dự án, bảo đảm đúng đối tượng, công khai, minh bạch, không chồng chéo, dàn trải.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030.

b) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong đồng bào dân tộc thiểu số phù hợp với đối tượng, địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm: Xây dựng nội dung phổ biến giáo dục pháp luật phù hợp với từng

nhóm đối tượng gắn với phong tục, tập quán, văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc; gắn với phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết sinh kế, việc làm, an sinh xã hội; gắn với việc tuyên truyền về giáo lý, giáo luật đối với đồng bào dân tộc thiểu số có đạo; đẩy mạnh truyền thông chính sách, nhất là chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước có tác động lớn đến xã hội, người dân tộc thiểu số, người dân sinh sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Trong đó, tập trung phổ biến giáo dục pháp luật về công tác dân tộc, chính sách dân tộc, chính sách tôn giáo, chính sách phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; lợi ích của việc chấp hành pháp luật, tuân thủ pháp luật; tác động của chính sách, pháp luật đối với việc nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân; Xây dựng, biên soạn chương trình, tài liệu phổ biến giáo dục pháp luật phù hợp với đối tượng, địa bàn.

- Cơ quan chủ trì: Sở Dân tộc và Tôn giáo, UBND các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2035.

c) Tiếp tục xây dựng, phát huy vai trò người có uy tín, già làng, trưởng thôn, chức sắc, chức việc tôn giáo trong thực hiện công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia giữ gìn an ninh trật tự, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, tín ngưỡng truyền thống gắn với phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nếp sống văn minh ở khu dân cư.

- Cơ quan chủ trì: Sở Dân tộc và Tôn giáo, UBND các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tư pháp, UBND các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Xây dựng đội ngũ công chức là người dân tộc thiểu số, nhất là tại cơ sở, có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, trình độ chuyên môn, kỹ năng công tác và kinh nghiệm thực tiễn; am hiểu văn hóa, phong tục, tập quán, tiếng nói của đồng bào. Thực hiện đồng bộ các khâu quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng cán bộ; quan tâm tạo nguồn cán bộ trẻ,

cán bộ nữ; xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp nhằm khuyến khích, động viên cán bộ yên tâm công tác, gắn bó lâu dài với địa bàn. Gắn xây dựng đội ngũ cán bộ với nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận; đề cao trách nhiệm nêu gương, tinh thần phục vụ Nhân dân; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi công vụ, bảo đảm cán bộ, đảng viên thực sự gần dân, sát dân, hiểu dân và có trách nhiệm với Nhân dân.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ, UBND các xã, phường.
- Cơ quan phối hợp: Sở Dân tộc và Tôn giáo, các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

đ) **Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Hồ Chí Minh.**

- Cơ quan chủ trì: Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường.
- Cơ quan phối hợp: Các tổ chức, cá nhân có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

e) **Thực hiện tốt Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở; công khai, minh bạch các cơ chế, chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nhà ở, vay vốn, đào tạo nghề, giải quyết việc làm; tăng cường đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu chính quyền với Nhân dân; kịp thời giải quyết kiến nghị, khiếu nại, không để phát sinh điểm nóng. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ là người dân tộc thiểu số, cán bộ am hiểu phong tục, tập quán địa phương.**

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Công tác phòng ngừa, đấu tranh chống lợi dụng vấn đề dân tộc

a) **Tăng cường công tác nắm tình hình, dự báo, đánh giá sát diễn biến tại cơ sở, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, địa bàn trọng điểm về dân tộc, tôn giáo; chủ động phát hiện sớm, từ xa các yếu tố tiềm ẩn phức tạp. Kịp thời ngăn**

chặn, xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để xuyên tạc chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kích động, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc; gây mất ổn định an ninh, trật tự. Thực hiện phương châm phòng ngừa là chính, giải quyết kịp thời ngay từ cơ sở, không để bị động, bất ngờ, không để hình thành “điểm nóng”.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Sở Dân tộc và Tôn giáo; UBND các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng công an, quân sự với cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong trao đổi thông tin, xử lý tình huống, giải quyết vụ việc phức tạp liên quan đến dân tộc, tôn giáo. Phát huy vai trò người có uy tín, già làng, trưởng thôn, chức sắc, chức việc tôn giáo trong tuyên truyền, vận động Nhân dân nâng cao cảnh giác, không nghe theo luận điệu xuyên tạc, tích cực tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Sở Dân tộc và Tôn giáo; UBND các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, nhất là phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng khu dân cư an toàn, đoàn kết, phát triển; củng cố thế trận an ninh nhân dân gắn với thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc. Kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong phát hiện, tố giác, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật; qua đó củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh; Sở Nội vụ; UBND các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, các sở, ban, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Dân tộc và Tôn giáo

a) Chủ trì theo dõi, đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này.

b) Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này: Chủ động đưa các nhiệm vụ Kế hoạch này vào chương trình công tác năm, Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Kế hoạch tuyên truyền, vận động Nhân dân, đồng bào dân tộc thiểu số tích cực tham gia thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc nhằm đẩy mạnh công tác dân vận trong tình hình mới; nâng cao nhận thức, thúc đẩy ý thức vươn lên của đồng bào, chấp hành thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, tự lực phấn đấu vươn lên phát triển toàn diện kinh tế, văn hóa, giáo dục vùng đồng bào dân tộc và miền núi của tỉnh, cải thiện đời sống của Nhân dân.

c) Tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh trình Đảng ủy UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện theo quy định.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Tăng cường chức năng giám sát, phản biện xã hội và tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; tăng cường đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy với chính quyền Nhân dân; kịp thời nắm bắt, tổng hợp, phản ánh tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân.

3. Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã

a) Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, xây dựng kế hoạch hoặc văn bản triển khai thực hiện theo quy định.

b) Hàng năm, bố trí, cân đối ngân sách nhà nước theo phân cấp và huy động các nguồn lực hợp pháp để triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định.

4. Thông tin báo cáo: Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương định kỳ hằng năm báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện (qua Sở Dân tộc và Tôn giáo để tổng hợp, tham mưu báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy) **trước ngày 30 tháng 11.**

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 85-KH/TU ngày 09/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Kết luận số 236-KL/TW ngày 15/01/2026 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện; quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản hồi bằng văn bản gửi UBND tỉnh (qua Sở Dân tộc và Tôn giáo để tổng hợp, tham mưu đề xuất UBND tỉnh theo quy định)/.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Chánh, PCVP. UBND tỉnh (KGVX);
- Lưu: VT, NC, KGVX (N).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Trường Sơn